TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** **Số:77/2018/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bù Gia Mập, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2018/TLST - HNGĐ ngày 26 - 6 - 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội 8, Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 71, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về việc thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa;

Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội 8, Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành B, sinh năm 1987

Người đại diện hợp pháp và đồng thời là người phiên dịch cho bị đơn anh Nguyễn Thành B: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1935

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành B tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao 02 người con chung Nguyễn Tú T, sinh ngày 05 - 10 - 2012 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 15 - 5 - 2015 cho chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 người con chung đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị P không yêu cầu anh Nguyễn Thành B cấp dưỡng nuôi 02 người con chung Nguyễn Tú T, Nguyễn Thành T nên Tòa án không giải quyết.

Anh Nguyễn Thành B được quyền thăm nom, chăm sóc 02 người con chung Nguyễn Thành T, Nguyễn Tú T không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Thành B cùng thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị P tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị P đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền số 0018362 ngày 26 - 6 - 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, số tiền dư 150.000 đồng được trả lại cho chị P.

Anh Nguyễn Thành B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- VKSND H. Bù Gia Mập;
- Chi cục thi hành án DS H. Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Đại